

ĐỀ ÔN VIOEDU CẤP HUYỆN LỚP 2

NĂM 2022 – 2023

Câu 51. Chọn đáp án đúng.

Dấu thích hợp để điền vào các ô trống trong hình dưới đây (theo thứ tự từ trái qua phải) sao cho được phép tính đúng lần lượt là:

$$21 \square 45 \square 20 = 46$$

A. -, +. B. +, -. C. +, +. D. -, -.

Câu 52. Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.

Từ ba số 24; 37; 60 và các dấu >; <; = ta lập được phép so sánh đúng là $37 + 24 \dots 60$.

Câu 53. Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.

Nga nghĩ đến một số. Biết số đó là kết quả của phép tính $48 - 29$. Hỏi số Nga nghĩ đến là số nào?

Trả lời: Số Nga nghĩ đến là số

Câu 54. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Hiệu của 56 và 18 là

A. 39. B. 37. C. 38. D. 28.

Câu 55. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Trong các nhận xét dưới đây, nhận xét nào đúng?

A. Phép tính $37 + 25$ có kết quả là 53.

B. Phép tính $37 + 25$ có kết quả là 63.

C. Phép tính $37 + 25$ có kết quả là 62.

D. Phép tính $37 + 25$ có kết quả là 52.

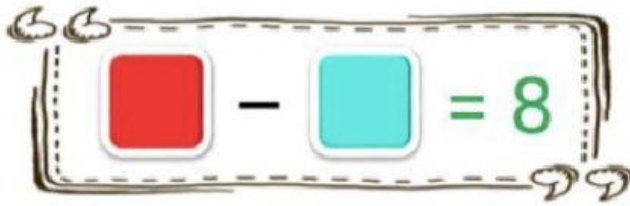
Câu 56. Cho ba số 96, 49 và 47 .

Điền số thích hợp vào chỗ trống để được một phép tính đúng.

... - = 47.

Câu 57. Cho ba số 36, 28 và 8.

Điền số thích hợp vào chỗ trống để được một phép tính đúng.



Câu 58. Cho ba số 49, 67 và 18.

Điền số thích hợp vào chỗ trống để được một phép tính đúng.

$$\dots = \dots + 18$$

Câu 59. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Số 100 có phải là kết quả của phép tính $37+63$ không?

A.Có.

B.Không.

Câu 60. Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.

Cho hình sau:

$$54 + \boxed{} = 90.$$

Nếu điền số 36 vào ô trống trong hình trên thì ta được một phép tính đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 61. Chọn đáp án đúng.

Bốn bạn Tú, Hùng, Nam, Khoa mỗi người có một số bi. Biết số bi của cả bốn bạn là 89 viên bi. Số bi của ba bạn Hùng, Nam, Khoa là 70 viên bi. Hùng nhiều hơn Tú 1 viên bi. Khoa có 20 viên bi. Hỏi Nam có số bi là bao nhiêu?

A.28 viên bi. B.24 viên bi. C.30 viên bi. D.20 viên bi.

Câu 62. Năm nay bà ít hơn ông 2 tuổi. Sau 3 năm nữa thì bà ít hơn ông ... (3,2,5,6) tuổi.

Câu 63. Bạn hãy kéo đáp án vào chỗ trống để được câu trả lời đúng.

Bộ sưu tập của Nam có 9 cái tem. Huệ có ít hơn Nam 5 cái tem. Bình ít hơn Nam 4 cái tem.

Số tem của Huệ	4
Số tem của Bình	5

Câu 64. Chọn đáp án đúng.

Đào và Mai hái được 100 bông hoa, Đào hái được 70 bông hoa.

Hỏi Mai ít hơn Đào bao nhiêu bông hoa?

A.30 bông hoa. B.40 bông hoa. C.90 bông hoa.

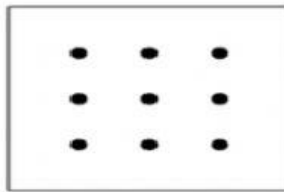
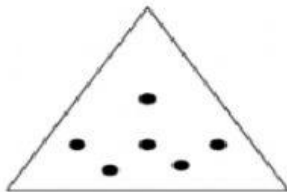
Câu 65. Chọn đáp án đúng.

Nam và Vân hái được 10 bông hoa, Nam hái được 7 bông hoa. Hỏi Vân

hái được ít hơn Nam bao nhiêu bông hoa?

A.4 bông hoa. B.2 bông hoa. C.3 bông hoa.

Câu 66.



Số chấm tròn trong hình tam giác ít hơn số chấm tròn trong hình vuông bao nhiêu chấm?

A.3 B.4 C.6 D.5

Câu 67. Giải bài toán theo tóm tắt sau :

Anh : 28 tuổi

Em ít hơn anh : 7 tuổi

Em : ? tuổi.

Trả lời: Tuổi của em là ... tuổi.

Câu 68. Trang có 17 cái bút chì, số bút chì ít hơn số bút bi 7 cái. Trang có bao nhiêu cái bút bi?

A.24 B.17 C.10 D.27

Câu 69. Chọn đáp án đúng.

Trang trại A có 24 con bò, trang trại B có ít hơn trang trại A 12 con bò.

Hỏi cả hai trang trại có tất cả bao nhiêu con bò?

- A.36 con. B.48 con. C.42 con.

Câu 70. Điền số thích hợp vào chỗ trống.

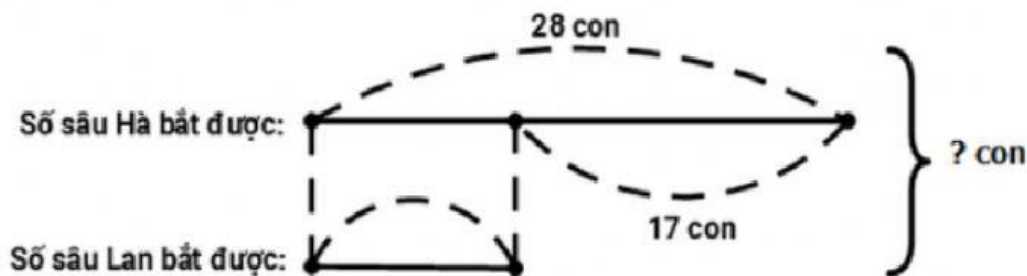
Một bước chân của anh dài 54cm, mỗi bước chân của em ngắn hơn mỗi bước chân của anh 14cm. Mỗi bước chân của em dài... cm.

Câu 71. Chọn đáp án đúng.

Mẹ để hai đĩa đựng số cam bằng nhau trên bàn. Bạn Nam lấy từ đĩa bên phải 3 quả bỏ sang đĩa bên trái. Hỏi bây giờ đĩa bên nào ít hơn và ít hơn bao nhiêu quả ?

- A.Bên trái ít hơn và ít hơn 3 quả.
B.Bên phải ít hơn và ít hơn 6 quả.

Câu 72. Cho bài toán có sơ đồ tóm tắt sau:



Điền số thích hợp vào chỗ trống để có câu trả lời đúng.

Cả hai người bắt được ... con sấu.

Câu 73. Một cửa hàng bánh mì ngày thứ nhất bán được 48 cái bánh mì, ngày thứ hai bán được ít hơn ngày thứ nhất 12 cái bánh mì, ngày thứ ba bán được ít hơn ngày thứ hai 24 cái bánh mì. Trong cả ba ngày đó, cửa hàng bán được bao nhiêu cái bánh mì?

- A.48 B. 36 C. 84 D.96

Câu 74. Bạn hãy chọn tất cả đáp án đúng.

Tuấn có 12 viên bi đỏ và 12 viên bi xanh. Hùng có ít hơn Tuấn 5 viên bi đỏ và 6 viên bi xanh. Khẳng định nào dưới đây đúng?

- A. Hùng có 6 viên bi đỏ. B. Hùng có 6 viên bi xanh.
C. Hùng có 7 viên bi đỏ. D. Hùng có 7 viên bi xanh.

Câu 75. Bạn hãy chọn tất cả đáp án đúng.

Nhà Dũng có 18 con gà và 16 con vịt. Nhà Hùng có ít hơn nhà Dũng 9 con gà và 8 con vịt. Khẳng định nào dưới đây đúng?

- A. Nhà Hùng có 8 con gà. B. Nhà Hùng có 9 con gà.
C. Nhà Hùng có 9 con vịt. D. Nhà Hùng có 8 con vịt.

Câu 76. Cho bài toán có sơ đồ tóm tắt sau:

- Bể thứ nhất : 85 con cá
Bể thứ hai ít hơn bể thứ nhất : 23 con cá
Bể thứ hai : ... con cá ?

Trả lời: Bể thứ hai có ... con cá.

Câu 77. Chọn đáp án đúng.

Trang trại A có 16 con lợn, trang trại B có ít hơn trang trại A 4 con. Hỏi Trang trại B có bao nhiêu con lợn ?

- A. 28 con. B. 18 con. C. 12 con.

Câu 78. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Chi có 7 cái bút. Dung có nhiều hơn Chi 9 cái bút. Hỏi Dung có bao nhiêu cái bút?

- A. 15 cái bút. B. 16 cái bút. C. 12 cái bút. 1414 cái bút.

Câu 79. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Cho bài toán: "Chị có 15 cái kẹo, em có nhiều hơn chị 5 cái kẹo. Hỏi em có bao nhiêu cái kẹo?"

Hoàn thành tóm tắt sau đây:

Chị có: 15 cái kẹo.

Em có nhiều hơn chị: ... cái kẹo.

Em có: ... cái kẹo?

Câu 80. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Mẹ mua hai bó hoa hồng. Bó thứ nhất có 9 bông hoa. Bó thứ hai nhiều hơn bó thứ nhất 5 bông hoa. Hỏi bó thứ hai có bao nhiêu bông hoa hồng?

Trả lời: Bó thứ hai có...bông hoa hồng.

Câu 81. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Thanh sắt dài 5dm Thanh gỗ dài hơn thanh sắt 23cm. Hỏi thanh gỗ dài bao nhiêu xăng-ti-mét?



A.50cm.

B.70cm

C.27cm.

D.73cm.

Câu 82. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Nhà Linh có hai chị em. Chị Linh hơn Linh 6 tuổi. Biết hiện nay số tuổi của Linh là số liền sau của 8. Hỏi hiện nay chị Linh bao nhiêu tuổi?

A.17 tuổi

B.16 tuổi.

C.15 tuổi.

D.14 tuổi.

Câu 83. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Nam có 14 cái bút bi và số bút chì ít hơn số bút bi là 6 cái. Khi đó, nhận

xét nào dưới đây đúng?



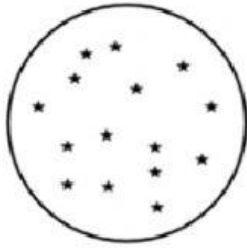
A.Nam có số bút chì là số liền sau của 8.

B.Nam có số bút chì là số liền sau của 7.

C.Nam có số bút chì là số liền sau của 9.

Câu 84. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Nam có số ngôi sao như trong hình dưới đây. Bình ít hơn Nam 6 ngôi sao. Hỏi số ngôi sao của Bình có nhiều hơn 10 ngôi sao không?



A. Có.

B. Không.

Câu 85. Bạn hãy chọn tất cả đáp án đúng.

Cho ba số. Biết số thứ nhất là số 18, số thứ nhất lớn hơn số thứ hai 6 đơn vị và số thứ hai nhỏ hơn số thứ ba 3 đơn vị. Khi đó, số thứ ba lớn hơn số nào dưới đây?

A. 15.

B. 10.

C. 13.

D. 20.

Câu 86. Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.

Công ty A có 28 nhân viên, công ty B có ít hơn công ty A 3 nhân viên và công ty C có ít hơn công ty B 2 nhân viên. Hỏi công ty C có bao nhiêu nhân viên?

Trả lời: công ty C có ... (23, 15, 24) nhân viên

Câu 87. Cho bài toán có tóm tắt sau:

Sữa chua: 16 hộp

Sữa đặc nhiều hơn sữa chua: 12 hộp

Sữa bột ít hơn sữa đặc: 8 hộp.

Bạn hãy sắp xếp từ trên xuống dưới tên các loại sữa theo thứ tự giảm dần của số hộp.

Sữa chua

Sữa đặc

Sữa bột

Câu 88. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Mai có 14 quả táo. Đào có ít hơn Mai 5 quả táo. Mơ có nhiều hơn Đào số quả táo bằng số tròn chục nhỏ nhất. Khi đó:

Đào có...quả táo.

Mơ có...quả táo.

Câu 89. Bạn hãy chọn tất cả đáp án đúng.

Cho ba số. Biết số thứ nhất là số 54, số thứ nhất lớn hơn số thứ hai 24 đơn vị và số thứ hai nhỏ hơn số thứ ba 12 đơn vị. Khi đó, số thứ ba nhỏ hơn số nào dưới đây?

A.42 B.46 C.50 D.30

Câu 90. Cho bài toán có tóm tắt sau:

Snack: 15 gói

Bánh nhiều hơn snack: 23 gói

Kẹo ít hơn bánh: 17 gói.

Bạn hãy sắp xếp snack, bánh và kẹo từ trên xuống dưới theo thứ tự tăng dần của số gói.

Snack

Bánh

Kẹo

Câu 91. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Trong một trò chơi, Dũng được 13 điểm. Việt được ít hơn Dũng 5 điểm.

Quân được nhiều hơn Việt số điểm bằng số liền sau của 8. Khi đó:

Việt được...điểm.

Quân được...điểm.

Câu 92. Các số nào dưới đây được sắp xếp theo thứ tự giảm dần

89,98,63 B.58,63,89 C.98,61,72 D.69,58,47

Câu 93 Điền số thích hợp vào chỗ chấm

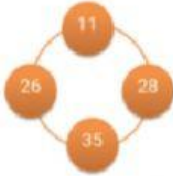
Trong hai số 68 và 86, số lớn hơn là ...

Câu 94. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

$$46 < ?? < 48$$

Số nhỏ hơn 48 và lớn hơn 46 là ...

Câu 95. Hãy chọn đáp án đúng



Số nhỏ nhất trong các số 11,26,28,35 là

A.11

B.28

C.35

D.28

Câu 96 Điền số thích hợp vào chỗ chấm

$$?? > 98$$

Số có hàng chục là ... và có hàng đơn vị là ... sẽ lớn hơn số 98

Câu 97. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

Số có hai chữ số lớn hơn 98 là ...

Câu 98. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

Túi 1 có 67 cái bút và túi 2 có 69 cái bút

Vậy túi ... có ít bút hơn

Câu 99. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

Số tròn chục nhỏ hơn 20 là ...

Câu 100. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

Số lớn nhất trong các số 22, 54, 67 ,78 là ...